TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 385/2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 26 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 332/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Sơn P, sinh năm 1983
- Bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: : Tổ 21 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D tự nguyện kết hôn vào năm 2008 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông P và bà D sống tại tổ 21 phường Hòa Thọ Tây,quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung đến năm 2016 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp, vợ chồng không có trách nhiệm với nhau hay xảy ra to tiếng, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả . Hai vợ chồng hiện không còn chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa bà D và ông Pđã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt đ□ợc, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D có một con chung Nguyễn Hoàng Gia H- Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2009. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Bà D trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Hoàng Gia H- Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2009. Ông Ptự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2018 vào ngày 10 hàng tháng. Bà D và ông P tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D như sau: Bà Huỳnh Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Hoàng Gia H- Sinh ngày 19 tháng 5 năm 2009. Ông Nguyễn Sơn P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2018 vào ngày 10 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Mỹ D có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Sơn P không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì hàng tháng ông Nguyễn Sơn P còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D xác định không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Nguyễn Sơn P và bà Huỳnh Thị Mỹ D phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 05494 ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, bà D và ông P đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pthẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên